TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ	*Móng Cái, ngày 16 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: anh Hà Văn N, sinh năm: 1980;

Bị đơn: chị Vũ Thị Ninh Y, sinh năm: 1987;

Đều có địa chỉ tại: khu C, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn N và chị Vũ Thị Ninh Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Hà Văn N và chị Vũ Thị Ninh Y có 04 (bốn) con chung là Hà Gia K, sinh ngày 30/5/2006; Hà Gia A, sinh ngày 06/10/2013; Hà Gia H, sinh ngày 16/7/2020 và Hà Gia H1, sinh ngày 01/7/2022. Anh N là người trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hà Gia A và Hà Gia H đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Y là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hà Gia H1 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Đối với con chung Hà Gia K hiện đã thành niên, đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: anh Hà Văn N và chị Vũ Thị Ninh Y tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về các khoản nợ chung: anh Hà Văn N và chị Vũ Thị Ninh Y không có.

- Về án phí*:* anh Hà Văn N tự nguyện nộp 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (bao gồm tiền án phí của anh N và chị Y) được trừ vào số tiền 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003191 ngày 24/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, anh N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường Đại Yên
(thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh);
- Thi hành án dân sự Tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Khoa